

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – TUYÊN QUANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 70/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Giàng Thị X, sinh năm 1998, số căn cước công dân: 002198009231 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/12/2022.

Địa chỉ: Thôn N, xã Th, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Lèng Văn Tr, sinh năm 2000, số căn cước: 002200001073 do Bộ Công an cấp ngày 08/7/2025.

Địa chỉ: Thôn N, xã Th, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị X và anh Lèng Văn Tr tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Giàng Thị X tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị X và anh Lèng Văn Tr tự nguyện thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Vợ chồng tự thoả thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Giàng Thị X tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Giàng Thị X đã nộp theo biên lai số 0001507 ngày 21/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 6 – Tuyên Quang;
- UBND xã Th, tỉnh Tuyên Quang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trọng Khánh